

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2861 /UBND-NNMT

Gia Lai, ngày 13 tháng 3 năm 2026

V/v Dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ số 01 phục vụ thi công Dự án thành phần 01 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban QLDA các công trình giao thông và dân dụng tỉnh.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 280/TTr-SNNMT ngày 12/3/2026 về việc ban hành Văn bản không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế đối với Dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ số 01 thuộc xã Bình An, tỉnh Gia Lai phục vụ thi công Dự án thành phần 01: đoạn tuyến Km00+000 – Km22+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku do Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh làm chủ đầu tư và hồ sơ liên quan kèm theo; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ số 01 thuộc xã Bình An, tỉnh Gia Lai phục vụ thi công Dự án thành phần 01: đoạn tuyến Km00+000 – Km22+000 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku do Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh làm chủ đầu tư thuộc trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; do đó, theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi, bổ sung tại Điểm b Khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15: “*Dự án không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế*”.

2. Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 21 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi, tại Khoản 6 Điều 8 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025, diện tích phải nộp tiền trồng rừng thay thế là: 19,41 ha. Cụ thể:

- Vị trí: Thuộc xã Bình An, tỉnh Gia Lai (*trước ngày 01/7/2025, thuộc khoảnh 10 và khoảnh 11, tiểu khu 261, xã Bình Thành, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định*).

- Loại rừng: Rừng sản xuất.

- Nguồn gốc hình thành: Rừng trồng gỗ (ký hiệu: TG): 14,35 ha; loài cây: Keo lai; Diện tích mới trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (ký hiệu: DTR): 4,79 ha, loài cây: Bạch đàn.

- Phạm vi ranh giới khu đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ chính, hệ VN-2000, kinh tuyến trục $108^{\circ}15'$, múi chiếu 3° , cụ thể như sau:

STT	X	Y	STT	X	Y
1	1.542.607,99	569.175,96	12	1.542.265,83	568.903,83
2	1.542.625,00	568.423,00	13	1.542.266,30	568.913,85
3	1.542.386,98	568.445,99	14	1.542.204,85	568.893,52
4	1.542.382,15	568.636,75	15	1.542.181,94	568.893,79
5	1.542.382,68	568.637,61	16	1.542.177,08	568.914,22
6	1.542.403,30	568.692,32	17	1.542.180,01	568.947,28
7	1.542.393,85	568.739,94	18	1.542.167,63	568.977,99
8	1.542.379,21	568.753,05	19	1.542.163,41	568.974,82
9	1.542.377,97	568.801,95	20	1.542.157,01	569.041,02
10	1.542.300,87	568.822,10	21	1.542.231,96	568.978,04
11	1.542.277,73	568.853,71			

3. Giao Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục nộp tiền trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án theo quy định.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của Ban Quản lý dự án các công trình giao thông và dân dụng tỉnh theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện. *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD;
- UBND xã Bình An;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, N1, N5. *Handwritten initials*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Mah Tiệp